

SMS Họ Lót Tên D Lo Số STK

TSV n T ại Tiề

T B H n

H B HB

T

1 K38 Hà Li 3. 8Gi 262
.603 Khánh nh 48 90i 500
.073 0

2 K38 Trần Hồ 3. 8Gi 262
.603 Thị a 35 80i 500
.050 Bích 0

3 K38 Nguyễn Đă 3. 9Gi 262
.603 n ng 32 20i 500
.030 Hoàng 0
Minh

4 K38 Nguyễn Sa 3. 8Gi 262
.603 n Ngọc ng 25 00i 500
.116 0

5 K38 Nguyễn Hu 2. 8K 210
.603 n Thị ệ 98 0há 000
.055 Linh 0

6 K38 Nguyễn Yế 2. 7K 210
.603 n Thị n 95 5há 000
.162 Ngọc 0

7 K38 Bùi Sa 2. 8K 210
.603 Thị ng 93 9há 000
.114 Việt 0

8 K38 Trần Tr 2. 8K 210
.603 Thị an 91 7há 000
.142 Kiều g 0

9 K38 Đỗ Tr 2. 8K 210
.603 Văn un 91 6há 000
.149 g 0

1 K38 Trần Sự 2. 8K 210
0.603 Hữu 89 3há 000
.117 0

1 K38 Võ Thị Cú 2. 8K 210
1.603 Ngọc c 86 9há 000
.019 0

1 K38 Đặng Sur 2. 8K 210
2.603 Thị ón 86 5há 000
.118 Ngọc g 0

1 K38 Nguyễn Th 2. 7K 210
3.603 n Thị ùy 86 8há 000
.128 Thanh 0

1 K38 Châu Vy 2. 8K 210
4.603 Thị 84 4há 000
.160 Thúy 0

1 K38 Lê Cả 2. 8K 210
5.603 Hoàng nh 82 9há 000

.016		0
1 K38	Nguyễn Cơ	2. 8K 210
6.603n	Ái	73 9há 000
.020		0
1 K38	Trần Th	2. 8K 210
7.603	Thị ư	73 6há 000
.135	Anh	0
1 K38	Nguyễn Bì	2. 8K 210
8.603n	Đình nh	7 6há 000
.012		0
1 K38	Vũ Thị Ph	2. 8K 210
9.603	ư	64 2há 000
.104	ng	0
2 K38	Hùynh Qu	2. 8K 210
0.603	Thị yê	64 5há 000
.111	Kim n	0
2 K38	Mang Th	2. 8K 210
1.603	Thị ủy	64 8há 000
.130		0
2 K38	Xích Hữ	2. 8K 210
2.603	Xuân u	59 6há 000
.062		0